

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình
hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản qui phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 130/2004/QĐ-TTg ngày 14/07/2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em từ năm 2004 đến năm 2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 06/TT-CAT(PC14) ngày 13/04/2005,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị và các thành viên Ban chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em tỉnh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- BCĐ 130/TW; Cục Kiểm tra văn bản (BTP);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị;
- LĐVP, CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Nguyễn Văn Chỏ

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 58.../2005/QĐ-UB
ngày 10 tháng 6 năm 2005 của UBND tỉnh).

CHƯƠNG I:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em tỉnh Bình Phước (gọi tắt là Ban chỉ đạo tỉnh) được thành lập theo Quyết định số 1058/QĐ-UB ngày 27/05/2005 của UBND tỉnh.

Điều 2. Ban chỉ đạo tỉnh thực hiện các nhiệm vụ:

- Giúp UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em;
- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành, các huyện, thị thực hiện công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em;
- Tổ chức sự phối hợp các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

Điều 3. Hoạt động của các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh theo chế độ kiêm nhiệm. Mỗi thành viên chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo chức năng nhiệm vụ của Sở, ban, ngành và đoàn thể mình và sự phân công của Ban chỉ đạo, đảm bảo sự phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện công tác này.

CHƯƠNG II:

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trưởng Ban chỉ đạo giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em; phân công các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện các nội dung, đề án của chương trình; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo.

Điều 5. Phó Trưởng Ban chỉ đạo có trách nhiệm giúp Trưởng Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của Ban chỉ đạo, thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo điều hành công việc do Trưởng ban giao.

Điều 6. Trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ đạo:

- Đề xuất và tham gia các hoạt động của Ban chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em;

- Trực tiếp tổ chức, chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo chức năng nhiệm vụ của Sở, ban, ngành, đoàn thể và những công tác được Ban chỉ đạo phân công;

- Tham gia phối hợp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo;

- Giúp Ban chỉ đạo theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của Sở, ban, ngành mình và chuẩn bị nội dung trong các cuộc họp của Ban chỉ đạo;

- Cử chuyên viên đại diện do Sở, ban, ngành, đoàn thể tham gia bộ phận Thường trực giúp việc Ban chỉ đạo.

Điều 7. Ban chỉ đạo thành lập Văn phòng Thường trực để giúp việc.

- Văn phòng Thường trực Ban chỉ đạo đặt tại Công an tỉnh, do một lãnh đạo Phòng Cảnh sát Điều tra Tội phạm về TTXH trực tiếp phụ trách, gồm một số cán bộ chuyên trách thuộc biên chế Công an tỉnh và chuyên viên của các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

- Biên chế tổ chức và chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Văn phòng Thường trực do Công an tỉnh quyết định.

Điều 8. Chế độ hội họp, báo cáo:

Ban chỉ đạo định kỳ 06 tháng, 01 năm tổ chức cuộc họp nghe báo cáo và đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em của các Sở, ban, ngành, đoàn thể, hoạt động của Ban chỉ đạo và đề ra các hoạt động tiếp theo. Các báo cáo tại cuộc họp được tổng hợp để báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban chỉ đạo 130/TW của Chính phủ.

Điều 9. Trường hợp thành viên Ban chỉ đạo tỉnh đi công tác, học tập dài hạn (03 tháng trở lên) hoặc thay đổi về nhân sự phải báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo bằng văn bản để điều chỉnh kịp thời.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Văn phòng Thường trực sử dụng từ kinh phí Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em được UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 11. Ban chỉ đạo tỉnh thống nhất quản lý kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp để phục vụ cho việc thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em. Trên cơ sở dự toán kinh phí của các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ban chỉ đạo lập dự toán tổng thể và lập kế hoạch phân bổ kinh phí cho các Sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương; kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo đúng mục đích và quy định hiện hành.

CHƯƠNG III:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Việc sửa đổi, bổ sung Bản Quy chế này do Giám đốc Công an tỉnh đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Nguyễn Văn Ch�a